

KẾ HOẠCH

Phát triển thương mại biên giới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 – 2030

Căn cứ Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 08/4/2024;

Căn cứ thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về việc tạo điều kiện thuận lợi cho người, phương tiện, hàng hóa qua lại biên giới nhằm đẩy mạnh hơn nữa việc khuyến khích phát triển hợp tác đầu tư, thương mại giữa hai nước, ký ngày 14/9/2007 tại Hà Nội, có hiệu lực từ ngày 14/10/2007 (gọi tắt là Thỏa thuận Hà Nội 2007);

Căn cứ Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới; đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 122/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược "Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch phát triển thương mại biên giới tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 – 2030 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Hiệp định thương mại Biên giới Việt Nam - Lào và các quy định của pháp luật về phát triển thương mại Biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào.

Cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thương mại biên giới; triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án của Trung ương về phát triển thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh có đường biên giới tiếp giáp với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; thúc đẩy phát triển thương mại biên giới theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững, gắn với phát triển kinh tế cửa khẩu, logistics và hội nhập kinh tế quốc tế. Phát huy vai trò là địa bàn kết nối giao thương trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây, thúc đẩy trao đổi hàng hóa giữa Việt Nam với Lào, Thái Lan và các nước trong khu vực.

Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất nhập cảnh, quá cảnh hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn; mở rộng thị trường, đa dạng hóa mặt hàng, nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tham gia hoạt động thương mại biên giới.

Tăng cường đầu tư, hoàn thiện kết cấu hạ tầng thương mại, hạ tầng cửa khẩu, kho bãi, logistics và các dịch vụ hỗ trợ thương mại biên giới; tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh tại khu vực biên giới.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại biên giới; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia; góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân khu vực biên giới, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua hệ thống cửa khẩu trên địa bàn tỉnh tăng bình quân từ 20% đến 25%/năm.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi và hiệu quả.

Xác định rõ nội dung nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp liên ngành nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại biên giới.

Phát triển thương mại biên giới phải gắn với phát triển kinh tế cửa khẩu, hạ tầng thương mại, logistics, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững trật tự an toàn xã hội và bảo vệ môi trường.

Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư phát triển hạ tầng, hỗ trợ hoạt động thương mại biên giới; khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp, hợp tác xã và các thành phần kinh tế.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

Các hoạt động phát triển thương mại biên giới phải được các Sở, ban ngành, địa phương thực hiện đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức tuyên truyền và phối hợp tham mưu ban hành các chính sách phát triển thương mại biên giới

1.1 Tuyên truyền, phổ biến các chính sách phát triển thương mại biên giới

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thương mại biên giới; các chiến lược, quy hoạch, chương trình, đề án, cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển thương mại biên giới, kinh tế cửa khẩu và hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia, các quy định của Việt Nam và nước bạn Lào liên quan đến hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh qua biên giới nhằm nâng cao nhận thức, năng lực tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân khu vực biên giới.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo, tập huấn, phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác; chú trọng tuyên truyền tại khu vực biên giới, cửa khẩu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin về thị trường, nhu cầu tiêu dùng, các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc, kiểm dịch, an toàn thực phẩm, các biện pháp phòng vệ thương mại và các yêu cầu của thị trường xuất khẩu nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, thương nhân nâng cao năng lực cạnh tranh.

Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò, vị trí của thương mại biên giới trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

1.2 Phối hợp tham mưu ban hành các chính sách phát triển thương mại biên giới

Rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thương mại biên giới, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của địa phương.

Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành hoặc hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển thương mại biên giới, kinh tế cửa khẩu, dịch vụ logistics, xuất khẩu, nhập khẩu và thu hút đầu tư vào khu vực biên giới, cửa khẩu.

Tham mưu triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia hoạt động thương mại biên giới; khuyến khích phát triển sản xuất, chế biến hàng hóa phục vụ xuất khẩu, phát triển hệ thống phân phối và dịch vụ hỗ trợ thương mại tại khu vực biên giới.

Ưu tiên nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển hệ thống logistics, kho ngoại quan, kho lạnh, trung tâm phân phối hàng hóa và các dịch vụ hỗ trợ xuất nhập khẩu tại các khu kinh tế cửa khẩu; tạo điều kiện hình thành chuỗi logistics đồng bộ, nâng cao năng lực trung chuyển hàng hóa trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong việc trao đổi thông tin, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong hoạt động thương mại biên giới; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

Định kỳ đánh giá tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển thương mại biên giới; kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các chính sách nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn.

2. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về cửa khẩu phụ được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của thương nhân

2.1. Xây dựng đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng và triển khai thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của thương nhân

Nội dung: Rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng tại các cửa khẩu phụ trên địa bàn tỉnh; đề xuất đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật thiết yếu, bao gồm hạ tầng giao thông, bãi tập kết hàng hóa, kho bãi, điện, nước, thông tin liên lạc và các công trình phục vụ kiểm tra, giám sát chuyên ngành.

Bố trí đầy đủ các lực lượng chức năng và điều kiện cần thiết tại cửa khẩu phụ nhằm bảo đảm đáp ứng các điều kiện theo quy định để công bố cửa khẩu

phụ được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của thương nhân; tổ chức triển khai hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới theo quy định của pháp luật.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Cơ quan chủ trì: Ban Quản lý Khu kinh tế

Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực IX; Sở Y tế; Trạm Kiểm dịch thực vật Cha Lo; Trạm Kiểm dịch thực vật Lao Bảo; Trạm Kiểm dịch thực vật La Lay; Trạm Kiểm dịch động vật Lao Bảo; UBND xã Lao Bảo, xã Dân Hóa; Ủy ban chính quyền tỉnh Savannakhet, Ủy ban chính quyền tỉnh Khammouane (CHDCND Lào) và các cơ quan, đơn vị liên quan.

2.2 Quản lý hoạt động thương mại biên giới của thương nhân theo quy định tại Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương

Nội dung: Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thương nhân thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào; tiếp nhận, hướng dẫn thương nhân hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định công bố thương nhân được thực hiện hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào; thực hiện việc thông báo quyết định và danh sách thương nhân được phép hoạt động thương mại biên giới đến Cổng thông tin một cửa quốc gia, Bộ Công Thương, UBND các tỉnh biên giới của Việt Nam tiếp giáp với nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và chính quyền các tỉnh biên giới của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tiếp giáp với Việt Nam theo quy định.

Đồng thời, tổ chức quản lý, theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình hoạt động thương mại biên giới của thương nhân; phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc, vi phạm phát sinh nhằm bảo đảm hoạt động thương mại biên giới được thực hiện thông suốt, đúng quy định.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực IX; Sở Y tế; Trạm Kiểm dịch thực vật Cha Lo; Trạm

Kiểm dịch thực vật Lao Bảo; Trung tâm Kiểm dịch động vật Lao Bảo; Trạm Kiểm dịch thực vật La Lay; UBND xã Lao Bảo; xã La Lay, xã Dân Hóa, Ủy ban chính quyền tỉnh Savannakhet, Ủy ban chính quyền tỉnh Khammouane (CHDCND Lào) và các cơ quan, đơn vị liên quan

3. Phối hợp tổ chức hoặc tham dự các Hội nghị hợp tác về thương mại biên giới giữa 2 nước

Nội dung: Tham mưu UBND tỉnh tham dự Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Lào được tổ chức luân phiên tại mỗi nước định kỳ 02 năm/lần; tham dự các cuộc họp giao ban giữa kỳ của Hội nghị hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Lào do Bộ Công Thương tổ chức (nếu có).

Chủ động phối hợp với Bộ Công Thương, các bộ, ngành Trung ương, các địa phương biên giới và các cơ quan có liên quan của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong việc chuẩn bị nội dung, trao đổi thông tin, đánh giá tình hình thực hiện các thỏa thuận hợp tác về thương mại biên giới giữa hai nước.

Hỗ trợ, phối hợp với Bộ Công Thương và các cơ quan liên quan trong hoạt động khảo sát, đánh giá việc thực hiện Thỏa thuận Hà Nội năm 2007 về tạo điều kiện thuận lợi cho người và phương tiện qua lại biên giới và Hiệp định Thương mại giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào ký ngày 08/4/2024; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hợp tác phát triển thương mại biên giới giữa hai nước.

Trên cơ sở kết quả các hội nghị, cuộc họp và hoạt động khảo sát, tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung đã được thống nhất; tăng cường trao đổi, hợp tác với các tỉnh bạn Lào nhằm thúc đẩy hoạt động thương mại biên giới, xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Sở Ngoại vụ; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực IX; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã biên giới; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và chính quyền các tỉnh Savannakhet, Salavan, Khammouane (CHDCND Lào).

4. Phối hợp phát triển thương mại biên giới

- **Nội dung:** Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh cung cấp thông tin về thị trường, nhu cầu giao thương, doanh nghiệp và sản phẩm chủ lực; tham gia các chương trình, hội nghị, diễn đàn hợp tác phát triển thương mại biên giới Việt Nam - Lào, kết nối giao thương và các hoạt động xúc tiến thương mại do các bộ, ngành Trung ương và địa phương hai nước tổ chức; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin thị trường, chính sách thương mại biên giới và kết nối với đối tác.

- **Thời gian thực hiện:** Hàng năm

- **Kinh phí thực hiện:** Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương phân bổ cho hoạt động xúc tiến thương mại hàng năm và từ nguồn huy động xã hội hóa.

- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Quảng Trị, UBND xã Lao Bảo, xã La Lay và xã Dân Hóa; Hội Doanh nghiệp tỉnh; các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp có liên quan.

5. Khảo sát và kiểm tra tình hình thực hiện các quy định về thương mại biên giới

Nội dung: Tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng thương mại biên giới, hạ tầng logistics, kho bãi, bãi kiểm hóa, kết nối giao thông và các điều kiện phục vụ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu tại các cặp cửa khẩu trên tuyến biên giới Việt Nam - Lào; kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về thương mại biên giới tại khu vực cửa khẩu, lối mở biên giới nhằm kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Đánh giá tình hình hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, xuất nhập cảnh, mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, thương nhân và các lực lượng chức năng để đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách, đầu tư phát triển hạ tầng thương mại biên giới, tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại qua biên giới.

Tăng cường trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm quản lý, hợp tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về thương mại biên giới; phối hợp với các cơ quan chức năng của nước bạn Lào trong công tác quản lý, điều hành hoạt động thương mại biên giới.

Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh nghiên cứu, đánh giá tình hình triển khai mô hình kiểm tra "Một cửa, một lần dừng" tại các cặp cửa khẩu biên giới Việt Nam - Lào; tham mưu UBND tỉnh đề xuất với các bộ, ngành Trung ương và Chính phủ hai nước tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện, tổng

hợp khó khăn, vướng mắc và tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức các đoàn khảo sát, kiểm tra liên ngành nhằm đánh giá toàn diện tình hình thực hiện các quy định về thương mại biên giới, làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Kinh phí thực hiện: Ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở Ngoại vụ; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực IX; Sở Tài chính; Sở Y tế; UBND các xã biên giới; các sở, ban, ngành liên quan của tỉnh Quảng Trị; chính quyền và các cơ quan chức năng của các tỉnh Savannakhet, Salavan, Khammouane (CHDCND Lào) và các cơ quan, đơn vị liên quan.

6. Phát triển dịch vụ logistics và hạ tầng hỗ trợ hoạt động thương mại biên giới

Nội dung:

Phối hợp rà soát, đánh giá hiện trạng hệ thống hạ tầng phục vụ hoạt động thương mại biên giới, xuất khẩu, nhập khẩu tại các khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh; xác định nhu cầu đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống kho bãi, bãi tập kết hàng hóa, trung tâm logistics, điểm kiểm tra hàng hóa, dịch vụ hỗ trợ vận tải, giao nhận hàng hóa nhằm nâng cao năng lực thông quan, giảm chi phí logistics và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia hoạt động thương mại biên giới.

Khuyến khích, thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển dịch vụ logistics, kho ngoại quan, kho lạnh, trung tâm phân phối, dịch vụ vận tải quốc tế và các dịch vụ hỗ trợ xuất nhập khẩu tại khu vực cửa khẩu, khu kinh tế cửa khẩu, khu vực có lợi thế kết nối giao thông với các tuyến hành lang kinh tế.

Ưu tiên thu hút đầu tư xây dựng trung tâm logistics, ICD, kho ngoại quan, kho lạnh, trung tâm phân phối hàng hóa tại các khu kinh tế cửa khẩu; tăng cường kết nối hạ tầng logistics giữa khu kinh tế cửa khẩu với các khu công nghiệp, cảng biển và các tuyến giao thông huyết mạch nhằm hình thành chuỗi cung ứng, giảm chi phí logistics và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp

Tăng cường kết nối hoạt động logistics giữa các khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh với các trung tâm sản xuất, vùng nguyên liệu, khu công nghiệp, cảng biển, trung tâm phân phối hàng hóa trong nước; phát huy lợi thế vị trí của tỉnh

Quảng Trị trong kết nối giao thương với các tỉnh của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và các nước trong khu vực.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, các khu vực tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa phục vụ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn vốn đầu tư công; nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở Tài chính; Sở Xây dựng; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực IX; UBND các xã biên giới; các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động thương mại biên giới

Nội dung:

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước về thương mại biên giới; từng bước xây dựng, khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ công tác theo dõi, tổng hợp, phân tích tình hình hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, thương nhân biên giới, hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về hoạt động thương mại biên giới; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước tại cửa khẩu và các cơ quan quản lý chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục cho doanh nghiệp.

Phối hợp với các cơ quan chức năng tại cửa khẩu nghiên cứu, triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động thương mại biên giới; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu.

Khuyến khích doanh nghiệp, thương nhân biên giới ứng dụng các nền tảng số trong tìm kiếm đối tác, quảng bá sản phẩm, giao dịch thương mại, quản lý chuỗi cung ứng, logistics, thanh toán điện tử và thực hiện các thủ tục liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu.

Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh khu vực biên giới nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ số, tiếp cận các phương thức kinh doanh mới, từng bước tham gia thương mại điện tử xuyên biên giới.

Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước theo quy định; nguồn kinh phí chuyển đổi sổ; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực IX; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; các doanh nghiệp, thương nhân biên giới và các đơn vị liên quan.

8. Hỗ trợ nâng cao năng lực cho doanh nghiệp, thương nhân tham gia hoạt động thương mại biên giới

Nội dung:

Tổ chức các hoạt động cung cấp thông tin, đào tạo, tập huấn, tư vấn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, thương nhân biên giới về chính sách thương mại biên giới Việt Nam - Lào; quy định về xuất khẩu, nhập khẩu, hải quan, thuế, kiểm dịch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, truy xuất nguồn gốc và các yêu cầu của thị trường.

Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thông tin về thị trường, nhu cầu tiêu dùng, cơ hội hợp tác kinh doanh tại các tỉnh của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và các thị trường liên quan; nâng cao khả năng tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường, phát triển hoạt động xuất khẩu hàng hóa.

Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển các sản phẩm có lợi thế của tỉnh phục vụ hoạt động thương mại biên giới; hỗ trợ nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, hoàn thiện bao bì, nhãn hàng hóa, truy xuất nguồn gốc, đáp ứng yêu cầu của thị trường xuất khẩu.

Phối hợp tổ chức các chương trình kết nối giao thương, xúc tiến thương mại, khảo sát thị trường, gặp gỡ doanh nghiệp giữa tỉnh Quảng Trị với các tỉnh của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, hội nghị, hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

Kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương bố trí cho hoạt động xúc tiến thương mại; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

Cơ quan phối hợp: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; Sở Ngoại vụ; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực IX; Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; UBND các xã biên giới; các hiệp hội doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân biên giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, đúng nội dung và tiến độ đề ra.

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kịp thời tham mưu UBND tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thương mại biên giới; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của thương nhân và cư dân biên giới theo quy định hiện hành.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ phát triển logistics, chuyển đổi số và nâng cao năng lực doanh nghiệp tham gia hoạt động thương mại biên giới; rà soát, đề xuất giải pháp phát triển hạ tầng logistics, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, kết nối thương mại biên giới; tổ chức cung cấp thông tin, đào tạo, tập huấn, hỗ trợ doanh nghiệp, thương nhân nâng cao năng lực xuất khẩu, nhập khẩu.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm, khảo sát thị trường nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa, thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Hải quan, Biên phòng, Ban Quản lý Khu Kinh tế tham mưu UBND tỉnh phương án điều tiết hàng hóa khi xảy ra hiện tượng ùn tắc tại các cửa khẩu, cửa khẩu phụ, lối mở biên giới; phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng của Trung ương, các địa phương biên giới và chính quyền các tỉnh của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào trong công tác trao đổi thông tin, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh, tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại biên giới.

Phối hợp các ngành thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tháng, quý, năm và đột xuất về tình hình hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh theo quy định; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Công Thương và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xuất nhập cảnh, kiểm soát người, phương tiện xuất nhập cảnh qua các cửa khẩu theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cửa khẩu kiểm tra, kiểm soát, giám sát hàng hoá xuất nhập khẩu qua cửa khẩu. Tại các cửa khẩu phụ chưa bố trí lực lượng Hải quan, thực hiện chủ trì kiểm tra, kiểm soát, giám sát hàng hóa mua bán, trao đổi của cư dân biên giới hai bên qua cửa khẩu theo quy định.

3. Chi cục Hải quan khu vực IX

Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các chính sách thuế, phí, lệ phí và thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; thực hiện quản lý hải quan theo quy định pháp luật, bảo đảm thuận lợi hóa thương mại biên giới gắn với kiểm soát chặt chẽ.

Phối hợp với Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các lực lượng chức năng tại cửa khẩu trong công tác quản lý phương tiện, hàng hóa xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh; thực hiện kiểm tra, giám sát hải quan đối với hoạt động thương mại biên giới, cửa khẩu phụ, lối mở biên giới.

Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa quốc gia và các chương trình cải cách, hiện đại hóa hải quan; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát hải quan, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu.

Phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện Kế hoạch; tham gia trao đổi thông tin, đánh giá tình hình hoạt động thương mại biên giới, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch và báo cáo tình hình hoạt động thương mại biên giới định kỳ theo tháng, quý và đột xuất theo yêu cầu.

4. Các cơ quan kiểm dịch động vật, thực vật, y tế tại cửa khẩu

Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm dịch y tế, kiểm dịch động vật, kiểm dịch thực vật đối với người, hàng hóa, phương tiện xuất khẩu, nhập khẩu, xuất cảnh, nhập cảnh qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Tăng cường công tác giám sát, phòng, chống dịch bệnh; chủ động xây dựng phương án ứng phó, kiểm soát dịch bệnh phát sinh tại khu vực cửa khẩu, bảo đảm hoạt động thương mại biên giới diễn ra thông suốt, an toàn và đúng quy định.

Rà soát, đánh giá điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên ngành; xem xét, đề xuất bố trí lực lượng kiểm tra, kiểm soát và đầu tư, nâng cấp trang thiết bị phục vụ công tác kiểm dịch tại các cửa khẩu, cửa khẩu phụ, lối mở biên giới nhằm đáp ứng yêu cầu mở mới, công bố cửa khẩu phụ được phép thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của thương nhân.

Phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực IX và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động thương mại biên giới; kịp thời trao đổi thông tin, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch và báo cáo tình hình hoạt động thương mại biên giới định kỳ theo tháng, quý và đột xuất theo yêu cầu.

5. Chi cục Quản lý thị trường

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động thương mại biên giới, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đến các tổ chức, cá nhân, thương nhân và cư dân biên giới.

Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; tham gia các hoạt động khảo sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các quy định về thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo 389 tỉnh và các lực lượng chức năng đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới theo quy định của pháp luật.

Chủ động nắm bắt tình hình thị trường, cung cầu hàng hóa tại khu vực biên giới; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại biên giới thuộc phạm vi quản lý.

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác trao đổi thông tin, báo cáo, đánh giá tình hình thị trường, tình hình buôn lậu,

gian lận thương mại và các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động thương mại biên giới.

Phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch và báo cáo tình hình hoạt động thương mại biên giới định kỳ theo tháng, quý và đột xuất theo yêu cầu.

6. Sở Tài chính

Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật.

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu huy động, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh.

Kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và đúng quy định của pháp luật.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế

Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh đề xuất với các bộ, ngành Trung ương và Chính phủ hai nước Việt Nam - Lào tổ chức Hội nghị tổng kết song phương đánh giá hiệu quả triển khai mô hình kiểm tra "Một cửa, một lần dừng" (SWI/SSI) tại cặp Cửa khẩu quốc tế Lao Bảo - Densavan; trên cơ sở đó đề xuất phương án tiếp tục hoàn thiện, nhân rộng mô hình hoặc điều chỉnh, tạm dừng thí điểm và thực hiện theo cơ chế quản lý như các cửa khẩu quốc tế khác trên toàn tuyến biên giới Việt Nam - Lào.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trong công tác quản lý, khai thác và phát triển hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu; tham mưu các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các cửa khẩu, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu và phát triển thương mại biên giới.

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; tham gia các hoạt động khảo sát, kiểm tra, xúc tiến thương mại và hợp tác phát triển thương mại biên giới.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại khu vực cửa khẩu, khu

kinh tế cửa khẩu nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển thương mại biên giới trong giai đoạn mới.

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất đầu tư, nâng cấp hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, phát triển dịch vụ logistics, kho bãi, điểm tập kết hàng hóa; triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác hạ tầng, tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới.

Phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch và báo cáo tình hình hoạt động thương mại biên giới định kỳ theo tháng, quý và đột xuất theo yêu cầu.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động thương mại biên giới; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân biên giới ứng dụng công nghệ số, nền tảng thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

9. Các sở, ban, ngành, UBND các xã biên giới, các đơn vị liên quan

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động thương mại biên giới; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, doanh nghiệp, thương nhân và Nhân dân khu vực biên giới trong việc chấp hành các quy định của pháp luật.

Phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển thương mại biên giới thuộc Kế hoạch; chủ động đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Thực hiện công tác quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động thương mại biên giới thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và địa bàn quản lý; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác quản lý, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ phát triển logistics, chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp, thương nhân tham gia hoạt động thương mại biên giới theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn

Phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch và báo cáo tình hình hoạt động thương mại biên giới định kỳ theo tháng, quý và đột xuất theo yêu cầu.

10. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động thương mại biên giới; cung cấp thông tin thị trường, cơ hội hợp tác đầu tư, kinh doanh cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì hoặc phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, hội chợ, triển lãm, khảo sát thị trường và quảng bá sản phẩm tại các tỉnh biên giới của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào theo Kế hoạch được phê duyệt.

Tổ chức các hoạt động giao lưu, xúc tiến thương mại, trao đổi hàng hóa, kết nối doanh nghiệp giữa tỉnh Quảng Trị với các tỉnh Savannakhet, Salavan, Khammouane và các địa phương khác của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa, thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua biên giới.

Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, thương nhân biên giới tiếp cận thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác, quảng bá sản phẩm, tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, ứng dụng các phương thức kinh doanh mới nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu.

Phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch và báo cáo tình hình hoạt động thương mại biên giới định kỳ theo tháng, quý và đột xuất theo yêu cầu.

11. Thương nhân biên giới và cư dân biên giới

Thương nhân biên giới và cư dân biên giới thực hiện hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới theo đúng quy định của pháp luật về thương mại biên giới, pháp luật về hải quan, thuế, kiểm dịch và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm tra, kiểm soát, giám sát của các lực lượng chức năng tại khu vực cửa khẩu, cửa khẩu phụ, lối mở biên giới.

Chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc cung cấp thông tin, phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hoạt động thương mại biên giới; tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối giao thương, khảo sát thị trường do các cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa qua biên giới của mình.

Thương nhân biên giới có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng quý và báo cáo đột xuất gửi Sở Công Thương theo quy định tại Thông tư số 56/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và các quy định pháp luật có liên quan.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, đề nghị các cơ quan, tổ chức, thương nhân và cá nhân liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng;
- Chi cục Hải quan khu vực IX;
- Chi cục Quản lý thị trường;
- BQL các Khu kinh tế ;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh;
- Các trạm kiểm dịch động vật, thực vật trên địa bàn tỉnh;
- UBND xã Dân Hóa, La Lay và Lao Bảo;
- Lưu VT, CTXD.

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Tiến